

Số: 57/2018/QĐST-HNGĐ

K, ngày 21 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 73/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2018, giữa những người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Phạm Thị T; ĐKKHKT: Tổ Khúc Trì 2, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng.

Anh Phạm Khắc N; ĐKKHKT: Tổ Khúc Trì 2, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 36 N quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 5 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị T và anh Phạm Khắc N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị T và anh Phạm Khắc N thuận tình ly hôn.

Về việc nuôi con chung: Chị Phạm Thị T và anh Phạm Khắc N có hai con chung là Phạm Đức M, sinh ngày 21/7/2012 và Phạm Ngọc U, sinh ngày 18/8/2010. Giao con chung Phạm Ngọc U cho chị Phạm Thị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật; Giao con chung Phạm

Đức M cho anh Phạm Khắc N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Phạm Thị T và anh Phạm Khắc N tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Phạm Thị T và anh Phạm Khắc N không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về lệ phí: Chị Phạm Thị T nhận cả nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng đã theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010036 ngày 11 tháng 5 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng. Chị Phạm Thị T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng N theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- UBND phường N, quận K, thành phố Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Sơn Thị Nhân